

Số: 2704/2012/KBC/NQ-ĐHĐCĐ

Bắc Ninh, ngày 27 tháng 04 năm 2012

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012

Căn cứ:

- ✓ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- ✓ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- ✓ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP;
- ✓ Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2011 và Báo cáo tài chính năm 2011 của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young
- ✓ Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP số 2004/2012/KBC/TT-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2012
- ✓ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP số 2704/2012/KBC/BBH-ĐHĐCĐ, ngày 27/04/2012.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2012 của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc – CTCP ngày 27 tháng 04 năm 2012 đã tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua các quyết định sau:

ĐIỀU 1: THÔNG QUA BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2011, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2012 CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2011 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2012 của Ban Tổng Giám đốc đã được trình bày tại Đại hội.

Trong đó, Ban Tổng Giám đốc đã đặt ra kế hoạch kinh doanh hợp nhất Tổng công ty năm 2012 theo hai phương án sau:

Phương án 1: Trong điều kiện nền kinh tế vẫn khó khăn.

- Tổng doanh thu: 1.000 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế: 200 tỷ đồng (do vẫn phải chi trả chi phí lãi vay cao)

Phương án 2: Trong điều kiện nền kinh tế tốt lên.



- Tổng doanh thu: 1.500 – 2.000 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế: 500 – 700 tỷ đồng

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 95,91% đồng ý; 0% không đồng ý; 4,09% có ý kiến khác.

ĐIỀU 2: THÔNG QUA BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2011 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2012

DHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2011 đã được trình bày tại Đại hội

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 95,91% đồng ý; 0% không đồng ý; 4,09% có ý kiến khác.

ĐIỀU 3: THÔNG QUA BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT

DHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo về tình hình hoạt động giám sát của Ban kiểm soát trong năm 2011 đã được trình bày tại Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 95,91% đồng ý; 0% không đồng ý; 4,09% có ý kiến khác.

ĐIỀU 4: THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2011 & BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2011 CỦA TỔNG CÔNG TY PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ KINH BẮC – CTCP ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN BỞI CÔNG TY CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG

DHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2011 & Báo cáo tài chính năm 2011 của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP đã được Công ty TNHH Ernst & Young tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, bao gồm:

- (1) Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- (2) Báo cáo Kiểm toán độc lập;
- (3) Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2011;
- (4) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2011;
- (5) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
- (6) Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 95,91% đồng ý; 0% không đồng ý; 4,09% có ý kiến khác.

ĐIỀU 5: THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN GIỮ LẠI LỢI NHUẬN TÍCH LŨY CHƯA PHÂN PHỐI TÍNH ĐẾN THỜI ĐIỂM 31/12/2011 ĐỂ TÁI ĐẦU TƯ

DHĐCĐ nhất trí thông qua kết quả kinh doanh trên Báo cáo tài chính năm 2011 của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young phương án giữ lại lợi nhuận tích lũy chưa phân phối như sau:

Kết quả kinh doanh theo báo cáo tài chính hợp nhất

- Tổng doanh thu từ hoạt động kinh doanh năm 2011:	899.373.764.203	đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2011:	84.347.829.828	đồng
Trong đó: Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ:	40.989.979.050	đồng

Kết quả kinh doanh theo báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ

- Tổng doanh thu từ hoạt động kinh doanh năm 2011:	383.140.525.149	đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2011:	- 52.119.804.004	đồng
- Lợi nhuận tích lũy chưa phân phối:	318.250.853.072	đồng

1. ĐHDCĐ nhất trí thông qua Phương án giữ lại lợi nhuận tích lũy chưa phân phối để tái đầu tư nhằm mục đích nâng cao năng lực tài chính, bổ sung vào vốn lưu động cho Công ty, hạn chế các rủi ro thanh khoản cho doanh nghiệp.

2. ĐHDCĐ nhất trí ủy quyền cho HĐQT quyết định việc sử dụng nguồn lợi nhuận chưa phân phối trên vào các kế hoạch đầu tư, kinh doanh tùy vào từng thời điểm nhằm đảm bảo lợi ích tốt nhất cho cổ đông và cho Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 95,63% đồng ý; 0% không đồng ý; 4,37% có ý kiến khác.

ĐIỀU 6: THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2012

ĐHDCĐ nhất trí thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong số các công ty kiểm toán sau đây thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính bán niên:

- (1) Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học (AISC)
- (2) Công ty TNHH Ernst & Young Việt nam (E&Y)
- (3) Công ty TNHH KPMG Việt nam (KPMG)

Trong trường hợp không thống nhất được với công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, ĐHDCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong số công ty kiểm toán còn lại trong Danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 95,91% đồng ý; 0% không đồng ý; 4,09% có ý kiến khác.

ĐIỀU 7: THÔNG QUA BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LÊ, TIẾP TỤC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TRONG NĂM 2012:

ĐHDCĐ ủy quyền cho HĐQT tiếp tục triển khai kế hoạch chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo chi tiết như sau để đạt được kết quả cao nhất mang lại lợi ích cho cổ đông và Tổng công ty

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

- **Mệnh giá:** 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
- **Số lượng cổ phiếu chào bán: 20.000.000 (Hai mươi triệu) cổ phiếu**
- **Tổng giá trị chào bán: 200.000.000.000 (Hai trăm tỷ) đồng**
- **Phương thức chào bán:** Chào bán riêng lẻ (cho dưới 100 nhà đầu tư)
- **Giá chào bán:** ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định giá chào bán cụ thể trên cơ sở đàm phán với các đối tác mua và phù hợp với thực tiễn của thị trường tại thời điểm chào bán, đảm bảo lợi ích của cổ đông, Tổng Công ty và tuân thủ theo đúng quy định Pháp luật.
- **Đối tượng chào bán:**
 ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn, quyết định danh sách các nhà đầu tư mua cổ phần và số lượng cổ phần được mua tương ứng dựa theo một số tiêu chí lựa chọn sau:
 - ✓ Các nhà đầu tư cá nhân, tổ chức, trong và ngoài nước có uy tín và năng lực tài chính, đảm bảo khả năng thanh toán và bày tỏ thiện chí trong quá trình đàm phán;
 - ✓ Các nhà đầu tư có kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư và kinh doanh bất động sản, có mô hình quản trị tiên tiến và có thể đóng góp cho Tổng Công ty những kinh nghiệm quý giá về quản trị doanh nghiệp, đồng thời thể hiện sự gắn bó lâu dài với lợi ích của Tổng Công ty;
 - ✓ Các tiêu chí khác do HĐQT quyết định khi thực hiện phương án chào bán. Các tiêu chí này phải phù hợp với tình hình thực tế, trên cơ sở đảm bảo được lợi ích của các nhà đầu tư và Công ty.
- **Hạn chế chuyển nhượng:** Số lượng cổ phần chào bán cho các nhà đầu tư sẽ chịu hạn chế chuyển nhượng trong thời gian tối thiểu 01 (Một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu dựa trên sự đàm phán với các nhà đầu tư mua cổ phần tại thời điểm chào bán, nhưng không ngắn hơn thời gian tối thiểu nêu trên.
- **Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:**
 Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được bổ sung vào vốn lưu động để phục vụ cho các kế hoạch hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty.
- **Xử lý số cổ phiếu còn dư (nếu có):**
 Trong trường hợp số cổ phần chào bán nêu trên không được chào bán hết, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT tiếp tục chào bán số lượng cổ phần còn dư cho các đối tượng khác theo những điều kiện phù hợp, hoặc điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phần phát hành theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối được cho các nhà đầu tư trong đợt chào bán.
- **Đăng ký niêm yết và lưu ký bổ sung:**
 Toàn bộ số lượng cổ phiếu đã chào bán sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM và đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam sau khi kết thúc việc chào bán.
- **Thời gian thực hiện dự kiến:** ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT dựa vào tình hình thực tế để lựa chọn thời điểm thích hợp thực hiện Phương án chào bán riêng lẻ, đảm bảo phù

hợp và mang lại lợi ích cho các kế hoạch hoạt động kinh doanh của Công ty.

– **Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

DHĐCD ủy quyền cho HĐQT:

- ✓ Xây dựng phương án chào bán chi tiết và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật.
- ✓ Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai phương án phát hành, bao gồm cả việc đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM và đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam đối với số lượng cổ phiếu đã chào bán.
- ✓ Sửa đổi điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty theo đúng mức vốn điều lệ tăng lên sau khi kết thúc đợt chào bán.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 95,63% đồng ý; 0% không đồng ý; 4,37% có ý kiến khác.

ĐIỀU 8: THÔNG QUA VIỆC SỬA ĐỔI MỘT SỐ NỘI DUNG TRONG ĐIỀU LỆ CỦA TỔNG CÔNG TY.

DHĐC đã nhất trí thông qua việc sửa đổi chỉnh một số nội dung trong Điều lệ Tổng công ty như sau:

Điều khoản	Điều lệ cũ	Điều lệ sửa đổi
Điều 2.6	Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Điều 49 và Điều 50 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 51 của Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty sẽ bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.	Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Điều 49 và/hoặc Điều 50 của Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty sẽ bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.
Điều 5	Vốn điều lệ, cổ phần, <u>cổ đông sáng lập</u>	Đổi tên thành: Vốn điều lệ, cổ phần
Điều 6.2	Chứng chỉ cổ phiếu phải được đóng dấu của Công ty và có chữ ký của đại diện <u>theo pháp luật</u> của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp...	Chứng chỉ cổ phiếu phải được đóng dấu của Công ty và có chữ ký của đại diện hợp pháp của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp...
Điều 6.3	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn hai tháng (hoặc có thể lâu hơn theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành <u>cổ phần</u> sẽ được cấp chứng chỉ cổ phiếu...	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn hai tháng (hoặc có thể lâu hơn theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần sẽ được cấp chứng chỉ cổ phiếu...
Điều 6.5	Trường hợp chứng chỉ cổ phiếu ghi danh bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu ghi danh đó có thể yêu cầu được cấp chứng chỉ cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.	Trường hợp chứng chỉ cổ phiếu ghi danh bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu ghi danh đó có thể yêu cầu được cấp chứng chỉ cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần; nộp lại cho Công ty chứng chỉ cổ phiếu cũ, hoặc (trong trường hợp bị xem là bị rơi, mất, hoặc tiêu hủy) tuân thủ các điều kiện đặt ra liên quan về chứng cứ và bồi hoàn và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.
Điều 8.1	Tất cả các cổ phần đều có thể được tự do chuyển nhượng trừ <u>khí Điều lệ này</u>	Tất cả các cổ phần đều có thể được tự do chuyển nhượng trừ trường hợp quy

	và pháp luật có quy định khác...	định tại Khoản 2 Điều này và pháp luật có quy định khác...
Điều 8	Chuyển nhượng cổ phần	Bổ sung thêm Khoản 4 như sau: Khi một Cổ đông là một pháp nhân bị giải thể, phá sản, sáp nhập, chia tách, chuyển đổi hình thức hoạt động, thì mọi quyền và trách nhiệm liên quan tới cổ phần của cổ đông đó sẽ được giải quyết phù hợp với quy định của pháp luật
Điều 12.6	Nghĩa vụ của cổ đông	Bổ sung thêm khoản 6 như sau: Các nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật.
Điều 13.1	Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, hoặc sáu tháng trong trường hợp Hội đồng quản trị đề nghị và được cơ quan đăng ký kinh doanh gia hạn ; kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
Điều 14.2	c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị; f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị; h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần, <u>và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba năm đầu tiên kể từ Ngày thành lập</u> ; l. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị; f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;	c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát ; f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát ; h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần. l. Quyết định dự án đầu tư có tổng mức đầu tư hoặc giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên trên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát ; f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát ;

Điều 15	Các đại diện được ủy quyền	<p>Bổ sung thêm khoản 2 có nội dung sau (các khoản khác tăng thêm 1 số thứ tự):</p> <p>Cổ đông là tổ chức có sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông có quyền ủy quyền tối đa ba người tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.</p>
Điều 18	Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	<p>Bổ sung thêm khoản 4 có nội dung như sau (khoản 4 cũ chuyển thành khoản 5):</p> <p>Cổ đông có thể tham dự Đại hội đồng cổ đông theo một trong các hình thức sau đây:</p> <p>a. Trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b. Gửi phiếu biểu quyết bằng thư đảm bảo đến Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) ngày trước khi khai mạc cuộc họp. Trong trường hợp này, trưởng ban kiểm phiếu của Đại hội đồng cổ đông có quyền mở phiếu biểu quyết của cổ đông đó;</p> <p>c. Ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp cổ đông là tổ chức không có người đại diện theo ủy quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 96 của Luật doanh nghiệp thì ủy quyền người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông</p>
Điều 20.2	<p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>2. Trong cuộc họp ĐHĐCĐ, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, đầu tư dự án có tổng mức đầu tư hoặc bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên trên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p>

Điều 20	Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	<p>Bổ sung thêm Khoản 3 có nội dung sau:</p> <p>Trường hợp cổ đông dự họp là người có liên quan không có quyền biểu quyết, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về vấn đề đó được thông qua khi có ít nhất 65% hoặc 75% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tương ứng theo quy định tại các Khoản 1 và Khoản 2 của Điều 20 trên đây</p>
Điều 21.2	Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	<p>Vẫn giữ nguyên nội dung Khoản 2 và bổ sung thêm nội dung như sau (các khoản khác sẽ tăng thêm một số thứ tự):</p> <p>Mọi vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông được quy định tại Điều 14 của Điều lệ này đều có thể được ĐHCĐ thông qua bằng hình thức xin ý kiến cổ đông bằng văn bản, theo trình tự và thủ tục phù hợp với quy định của Điều lệ này.</p>
Điều 21.4		<p>Khoản 4 Điều lệ cũ thành Khoản 5 Điều lệ sửa đổi và bổ sung thêm nội dung sau:</p> <p>Tại thời điểm tiến hành kiểm phiếu (sau thời hạn phải gửi về công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời), các phiếu lấy ý kiến chưa gửi về Công ty được coi là các phiếu không gửi về Công ty và biểu quyết tán thành với vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định.</p>
Điều 24.2	Thành phần và nhiệm kỳ (HĐQT)	Bỏ khoản 2
Điều 25.4.f	<p>Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:</p> <p>f. Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;</p>	<p>Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:</p> <p>f. Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá 100 triệu đồng Việt Nam hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm</p>
Điều 27.8	Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	<p>Nội dung Khoản 8 vẫn giữ nguyên và bổ sung thêm nội dung sau:</p> <p>Nếu cuộc họp lần thứ nhất không đủ số thành viên dự họp theo quy định,</p>

Điều 30.2	<p>... <u>Tổng Giám đốc điều hành không được phép là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này, tức là những người vi thành niên, người không đủ năng lực hành vi, người đã bị kết án tù, người đang thi hành hình phạt tù, nhân viên lực lượng vũ trang, các cán bộ công chức nhà nước và người đã bị phán quyết là đã làm cho công ty mà họ từng lãnh đạo trước đây bị phá sản.</u></p>	<p>thì cuộc họp lần thứ hai được triệu tập trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trong trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị hoặc người đại diện ủy quyền hợp lệ dự họp.</p>
Điều 30.5	<p>Bãi nhiệm: Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Tổng Giám đốc điều hành khi có từ 2/3 (hai phần ba) thành viên Hội đồng quản trị trở lên biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng Giám đốc điều hành) và bổ nhiệm một Tổng Giám đốc điều hành mới thay thế. Tổng Giám đốc điều hành bị bãi nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo gần nhất.</p>	<p>... Tổng Giám đốc phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 13 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b. Cổ đông là cá nhân sở hữu ít nhất 5% số cổ phần phổ thông hoặc người khác thì phải có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm thực tế trong quản trị kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chính của công ty.</p> <p>Nội dung Khoản 5 Điều lệ cũ giữ nguyên và trở thành Điểm a Khoản 5 Điều lệ sửa đổi, Khoản 5 Điều lệ sửa đổi bổ sung thêm nội dung sau: Tư cách Tổng Giám đốc Công ty không còn trong những trường hợp sau:</p> <p>b. Không còn đáp ứng đủ tiêu chuẩn và điều kiện là Tổng Giám đốc theo quy định tại Khoản 2 Điều này và quy định của pháp luật;</p> <p>c. Hết hạn Hợp đồng lao động và một trong các bên hoặc các bên quyết định chấm dứt Hợp đồng;</p> <p>d. Có đơn xin từ chức và được Hội đồng quản trị chấp thuận.</p>
Điều 35.2	<p>Cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên</p>	<p>Việc biểu quyết bầu và cách thức xác định người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện tương tự như thủ tục bầu thành viên Hội đồng quản trị quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều 24 Điều lệ này.</p>

	được đề cử đủ số ứng viên.	
Điều 49.1.a	Khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty, kể cả sau khi đã gia hạn;	Bộ khoản 1.a
Điều 51	Gia hạn hoạt động	Bổ Điều 51
Điều 52.1	<u>Tối thiểu sáu tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc sau khi có một quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm 03 (ba) thành viên...</u>	Chuyển thành điều 51 khoản 1 như sau: Sau khi có một quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm 03 (ba) thành viên...
Điều 53.2	Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng 06 (sáu) tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra <u>Trọng tài kinh tế hoặc Tòa án kinh tế</u> .	Chuyển thành Điều 52 khoản 2 như sau: Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng 06 (sáu) tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền .
Điều 56	Chữ ký của các cổ đông sáng lập hoặc của người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Chuyển thành Điều 55 như sau: Chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Ngoài ra, tại tất cả các điều khoản, Điều lệ sửa đổi Tổng Giám đốc điều hành thành Tổng Giám đốc để phù hợp với Quyết định bổ nhiệm nội bộ của Tổng Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 95,23% đồng ý; 0,40% không đồng ý; 4,37% có ý kiến khác.

ĐIỀU 9: THÔNG QUA VIỆC BẦU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2012 – 2017

DHĐCD nhất trí thông qua các nội dung sau:

- Tổng số thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2012 – 2017: **5** người
- Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bầu là: **5** năm (2012-2017).
- Danh sách ứng viên HĐQT:
 1. Bà Nguyễn Thị Thu Hương
 2. Ông Ngô Mạnh Hùng
 3. Ông Chung Tri Phong
 4. Bà Đặng Thị Hoàng Phượng
 5. Ông Đặng Thành Tâm

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% đồng ý; 0% không đồng ý; 0% có ý kiến khác.

Danh sách trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2012-2017 (xếp từ cao xuống thấp)

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ %
1	Ông Đặng Thành Tâm	551.164.802	213,68
2	Ông Chung Trí Phong	171.207.242	66,38
3	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	171.192.642	66,37
4	Ông Ngô Mạnh Hùng	171.189.842	66,37
5	Bà Đặng Thị Hoàng Phượng	171.188.767	66,37

ĐIỀU 10: THÔNG QUA VIỆC BẦU BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2012 – 2017

DHĐCD nhất trí thông qua các nội dung sau:

- Số thành viên BKS nhiệm kỳ 2012 – 2017: 3 người
- Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bầu là: 5 năm (2012-2017).
- Danh sách ứng cử viên BKS
 1. Bà Lê Thị Thu Hằng
 2. Ông Bùi Ngọc Quân
 3. Bà Nguyễn Chung Thủy

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% đồng ý; 0% không đồng ý; 0% có ý kiến khác.

Danh sách trúng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2012-2017 (xếp từ cao xuống thấp)

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ %
1	Bà Nguyễn Chung Thủy	230.349.689	89,31
2	Ông Bùi Ngọc Quân	230.303.585	89,31
3	Bà Lê Thị Thu Hằng	229.781.535	89,08

ĐIỀU 11: THÔNG QUA VIỆC CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÓ THỂ ĐỒNG THỜI NĂM GIỮ CHỨC TỔNG GIÁM ĐỐC CỦA TỔNG CÔNG TY

DHĐCD đã nhất trí thông qua việc Chủ tịch HĐQT có thể nắm giữ chức vụ Tổng giám đốc

của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 95,23% đồng ý; 0,40% không đồng ý; 4,37% có ý kiến khác.

ĐIỀU 12: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 04 năm 2012.

Đại hội đồng cổ đông giao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- UBCKNN/Sở GDCK TP.HCM;
- Thành viên HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu: TKHQQT, HCNS.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



ĐẶNG THÀNH TÂM